BIÊN BẢN
KIỂM TRA AN TOÀN THỰC PHẨM TẠI CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM
*(Kèm theo Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA**ĐOÀN KIỂM TRA…………-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:        /BB-….. | …….., ngày …. tháng …. năm ….. |

**BIÊN BẢN**

**Kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm**

Thực hiện Quyết định số     /QĐ-.... ngày …. tháng … năm …. của …. về việc kiểm tra an toàn thực phẩm ………. hôm nay vào hồi….. giờ…. ngày …. tháng …. năm ….. Đoàn kiểm tra theo Quyết định số…….của …… tiến hành kiểm tra tại Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm …… ………………………….

Địa chỉ: …………………………………………………………………………………………….

ĐT: …………………………… Fax: ……………………………………………….

**I. Thành phần tham gia buổi làm việc**

1. Đoàn kiểm tra:

(1). ………………………….           chức vụ:                     Trưởng đoàn

(2). ………………………….                                              Thành viên

(3). ………………………….

2. Đại diện cơ sở được kiểm tra:

(1). ………………………….           chức vụ:

(2). ………………………….

3. Với sự tham gia của (nếu có):

(1). ………………………….           chức vụ:

(2). ………………………….

**II. Nội dung và kết quả kiểm tra**

**1. Hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: …………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số: …………………………..

……………………………………………………………………………………………………

- Số người lao động: ………….. Trong đó: Trực tiếp: ……………… Gián tiếp: …………

- Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm: …………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

- Giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm …………………………………………………………………………………

- Giấy chứng nhận cơ sở đạt ISO, HACCP và tương đương ………………. (nếu có).

**2. Công bố sản phẩm:**

- Tổng số sản phẩm cơ sở đang sản xuất, kinh doanh: ……………………………………

- Số sản phẩm có hồ sơ công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/công bố hợp quy còn hiệu lực: ……………………………………………………………………………………………..

- Số sản phẩm có hồ sơ công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/công bố hợp quy hết hiệu lực: …………………………………………………………………………………………………

- Số sản phẩm không có giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy: ……………………………………………………………………

- Các nội dung khác: ……………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………………..

**3. Ghi nhãn sản phẩm:**

- Số sản phẩm kiểm tra về ghi nhãn: …………………………………………………………

- Số sản phẩm có nhãn đúng quy định: ………………………………………………………

- Số sản phẩm có nhãn không đúng quy định: ………………………………………………

- Đánh giá việc chấp hành của cơ sở: ………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………………

**4. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm:**

- Điều kiện cơ sở, trang thiết bị dụng cụ: ………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

- Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm: ………………………………………….

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

- Quy trình sản xuất, chế biến: ………………………………………………………………….

- Vận chuyển và bảo quản thực phẩm: …………………………………………………………

- Nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu, phụ gia và thành phẩm thực phẩm: …….

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

**5. Kiểm nghiệm định kỳ sản phẩm:**

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

**6. Quảng cáo sản phẩm:**

- Số sản phẩm đang quảng cáo: ……………………………………………………………….

- Số sản phẩm có Giấy xác nhận nội dung quảng cáo: ………………………………………

- Số sản phẩm không có Giấy xác nhận nội dung quảng cáo: ………………………………

- Đánh giá việc chấp hành của cơ sở: …………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

**7. Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu:**

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

**8. Lấy mẫu kiểm nghiệm:**

Đoàn kiểm tra lấy mẫu để kiểm nghiệm (có biên bản lấy mẫu kèm theo)

*(Yêu cầu cơ sở cung cấp đầy đủ hồ sơ công bố sản phẩm (bản photocopy có đóng dấu của cơ sở) của những sản phẩm có lấy mẫu để làm cơ sở đánh giá kết quả).*

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

**III. Kết luận, kiến nghị và xử lý**

**1. Kết luận**

1.1. Các nội dung cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện tốt: ……………………………..

…………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………….

1.2. Những mặt còn tồn tại: ……………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………….

**2. Kiến nghị**

2.1. Kiến nghị của Đoàn kiểm tra đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

2.2. Kiến nghị của cơ sở sản xuất đối với Đoàn kiểm tra

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

**3. Xử lý, kiến nghị xử lý** …………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

**IV. Ý kiến của cơ sở được kiểm tra**

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………

Đồng ý với những ý kiến của Đoàn kiểm tra đã nêu trên.

Biên bản kiểm tra được lập xong hồi …… giờ….. ngày ….. tháng ….. năm ……; biên bản đã được đọc lại cho những người tham gia làm việc và đại diện cơ sở được kiểm tra cùng nghe, công nhận nội dung ghi trong biên bản là đúng và ký tên. Biên bản được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, 01 bản được giao cho cơ sở được kiểm tra, 01 bản Đoàn kiểm tra lưu giữ *(Trường hợp đoàn kiểm tra liên ngành thì số lượng biên bản sẽ tùy theo số cơ quan tham gia kiểm tra)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện cơ sở được kiểm tra***(Ký tên, đóng dấu)* | **Trưởng đoàn kiểm tra***(Ký tên)* |